

Số: 31/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 644/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách Trung ương năm 2019;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2020;

Thực hiện ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 1237-TB/TU ngày 16/7/2020 về phân bổ nguồn thường vượt dự toán thu năm 2019 phân chia giữa ngân sách Trung ương - ngân sách địa phương và đầu tư trở lại theo cơ chế đặc thù;

Xét Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp..

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định bổ sung Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2020 như sau:

1. Bổ sung tổng nguồn đầu tư công năm 2020 là: 1.456,2 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư công năm 2020 tăng từ 12.407,863 tỷ đồng thành 13.864,063 tỷ đồng, trong đó: vốn đầu tư công của thành phố tăng từ 10.926,163 tỷ đồng thành 12.382,363 tỷ đồng.

2. Phương án bố trí vốn đầu tư công năm 2020 từ nguồn thường vượt dự toán thu năm 2019 phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương và đầu tư trở lại theo cơ chế đặc thù: Bố trí cho các dự án đã phê duyệt quyết toán hoàn thành, các dự án trọng điểm, cấp thiết của thành phố (*Danh mục theo các Biểu chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XV, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 22/7/2020. *l*

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, CP;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XV;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND TP;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TTHĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP,
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP (đề đăng);
- Các CV HĐND TP;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

BIỂU I: DỰ KIẾN TỔNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020
 (Kèm theo Nghị quyết số **M** /NQ-HĐND ngày **22** tháng **7** năm 2020
 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
		Theo NQ số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
	TỔNG SỐ	12.407.863	1.456.200	13.864.063
I	Các nguồn vốn đầu tư công của Trung ương	1.481.700		1.481.700
1	Hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW (vốn trong nước)	819.700		819.700
2	Vốn nước ngoài ODA	662.000		662.000
II	Vốn đầu tư công của thành phố	10.926.163	1.456.200	12.382.363
1	Các nguồn vốn đầu tư công cân đối ngân sách thành phố trong năm kế hoạch	10.286.263	1.456.200	11.742.463
1.1	Vốn xây dựng cơ bản tập trung	5.796.182		5.796.182
1.2	Chi đầu tư từ nguồn tiền sử dụng đất	2.944.081		2.944.081
1.3	Chi đầu tư từ nguồn thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.515.000		1.515.000
1.4	Chi đầu tư từ nguồn xổ số kiến thiết	31.000		31.000
1.5	Nguồn thường vượt dự toán thu năm 2019 phân chia giữa ngân sách Trung ương - ngân sách địa phương và đầu tư trở lại theo cơ chế đặc thù		1.456.200	1.456.200
2	Vốn vay	639.900	0	639.900

MU

BIỂU II: PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
		Theo NQ số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
	TỔNG SỐ	12.407.863	1.456.200	13.864.063
I	Các nguồn vốn đầu tư công của Trung ương	1.481.700		1.481.700
1.1	Hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW (vốn trong nước)	819.700		819.700
1.2	Vốn nước ngoài ODA	662.000		662.000
II	Vốn đầu tư công của thành phố	10.926.163	1.456.200	12.382.363
1	Ghi chi tiền đất	500.000		500.000
2	Phân cấp cho các quận, huyện	2.864.233		2.864.233
-	Hỗ trợ vốn đầu tư công từ NSTP	1.337.050		1.337.050
-	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền đất và kinh phí bồi thường GPMB, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất của các quận, huyện	1.527.183		1.527.183
3	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	1.083.790		1.083.790
4	Chuẩn bị đầu tư	30.000		30.000
5	Công tác quy hoạch (Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các quy hoạch khác theo quy định của Luật Quy hoạch)	30.000		30.000
6	Hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng	197.503		197.503
7	Cấp vốn điều lệ cho các Quỹ tài chính ngoài ngân sách	4.000		4.000
8	Bố trí cho các nhiệm vụ, dự án của thành phố	6.216.637	1.456.200	7.672.837
-	Các dự án vay lại vốn ODA theo Hiệp định đã ký	639.900		639.900
-	Các dự án của thành phố	5.576.737	1.456.200	7.032.937

AM

BIỂU III: BIỂU TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
TỪ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ THEO THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN
 (Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020
 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục các dự án theo thời gian thực hiện	Số dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020			Ghi chú
			Tổng số	NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này	
1	2	3	4	5	6	7	8=6+7	9
	Tổng số	16	16.980.728	14.849.740	3.120.239	1.456.200	4.576.439	
1	Dự án quyết toán	1	364.019	147.419	0	13.400	13.400	Biểu IV
2	Dự án phê duyệt trước năm 2015	1	2.066.540	200.000	0	100.000	100.000	Biểu V
3	Dự án đã bố trí vốn khởi công năm 2016	1	9.899.085	9.899.085	2.003.239	666.400	2.669.639	Biểu VI
4	Dự án đã bố trí vốn khởi công năm 2017	2	864.333	832.053	200.000	123.400	323.400	Biểu VII
5	Dự án đã bố trí vốn khởi công năm 2018	5	2.273.055	2.273.055	792.000	123.000	915.000	Biểu VIII
6	Dự án đã bố trí vốn khởi công năm 2019, năm 2020	6	1.513.696	1.498.128	125.000	430.000	555.000	Biểu IX

MU

BIỂU IV: DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ QUYẾT TOÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố)*

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	Số Dự án	Quyết định phê duyệt quyết toán		Kế hoạch đầu tư công năm 2020			
			Số quyết định	Giá trị quyết toán		Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/ Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
				Tổng số	Tr.đó: NSTP			
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ	1		364.019,251	147.419,251	0,00	13.400,0	13.400,0
I	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề	1		364.019,251	147.419,251	0,00	13.400,0	13.400,0
I	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở sinh viên tập trung (Giai đoạn I)	1	27/QĐ-STC, 01/7/2019	364.019,251	147.419,251	0,00	13.400,0	13.400,0

mu

BIỂU V: DỰ ÁN KHỞI CÔNG TỪ NĂM 2015 TRỞ VỀ TRƯỚC

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	QĐ phê duyệt DA	Số DA	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
				Tổng số	Tr.đó: NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ		1	2.066.540	200.000	0	100.000	100.000
I	Hoạt động kinh tế		1	2.066.540	200.000	0	100.000	100.000
I.1	Giao thông		1	2.066.540	200.000	0	100.000	100.000
1	Đường bao Đông Nam quận Hải An đoạn từ khu vực chân cầu Rào đến vị trí giao với đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng	587/QĐ-UBND 04/9/2009; 1195/QĐ-UBND, 31/7/2012	1	2.066.540	200.000	0	100.000	100.000

MU

BIỂU VI: DỰ ÁN ĐÃ BỎ TRÍ VỐN KHỞI CÔNG NĂM 2016

*(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố)*

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
				Tổng số	Tr.đó: NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ		1	9.899.085	9.899.085	2.003.239	666.400	2.669.639
I	Hoạt động kinh tế		1	9.899.085	9.899.085	2.003.239	666.400	2.669.639
I.1	Hoạt động kinh tế khác		1	9.899.085	9.899.085	2.003.239	666.400	2.669.639
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	2008/QĐ-UBND 15/9/2016 2632/QĐ-UBND 10/10/2018	1	9.899.085	9.899.085	2.003.239	666.400	2.669.639

M

BIỂU VII: DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỐN KHỞI CÔNG NĂM 2017

*(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020
của Hội đồng nhân dân thành phố)*

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Số dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
				Tổng số	Tr.đó: NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/ Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ		2	864.333	832.053	200.000	123.400	323.400
I	Hoạt động kinh tế		1	777.510	745.230	200.000	100.000	300.000
I.1	Giao thông		1	777.510	745.230	200.000	100.000	300.000
1	Mở rộng đường xuyên đảo Cát Hải (Cái Viêng - Mốc Trắng)	2275/QĐ-UBND 20/11/2007 1122/QĐ-UBND 17/6/2009 356a/QĐ-UBND 20/02/2017 2502/QĐ-UBND 26/9/2017	1	777.510	745.230	200.000	100.000	300.000
II	Quốc phòng		1	86.823	86.823	0	23.400	23.400
1	Cải tạo, nâng cấp Căn cứ hậu phương số 1 khu vực phòng thủ thành phố HP	2621/QĐ-UBND 31/10/2016	1	86.823	86.823	0	23.400	23.400

BIỂU VIII: DỰ ÁN ĐÃ BỎ TRÍ VỐN KHỞI CÔNG NĂM 2018
 (Kèm theo Nghị quyết số **31** /NQ-HĐND ngày **22** tháng **7** năm 2020
 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
				Tổng số	Tr.đó: NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ		5	2.273.055	2.273.055	792.000	123.000	915.000
I	Hoạt động kinh tế		5	2.273.055	2.273.055	792.000	123.000	915.000
L1	Giao thông		4	1.975.731	1.975.731	792.000	118.000	910.000
1	Xây dựng trục đường Hồ Sen - Cầu Rào 2, đoạn từ nút giao với đường Nguyễn Văn Linh đến ngã 3 đường Chợ Con	2929/QĐ-UBND 31/10/2017	1	1.405.441	1.405.441	750.000	58.000	808.000
2	Xây dựng đường vào cơ quan nội chính tư pháp quận Lê Chân	2934/QĐ-UBND 31/10/2017	1	61.181,9	61.181,9	0	10.000	10.000
3	Tuyến đường trục đô thị nối đường liên phường với đường 356 (giai đoạn II tuyến đường liên phường) quận Hải An	2855/QĐ-UBND 30/10/2017	1	282.574	282.574	17.000	40.000	57.000
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - cầu Đàng - quốc lộ 37	2932/QĐ-UBND 31/10/2017	1	226.534	226.534	25.000	10.000	35.000
L2	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn		1	297.324	297.324	0	5.000	5.000
1	Đầu tư xây dựng Cảng cá Trần Châu tại đảo Cát Bà, huyện Cát Hải	2893/QĐ-UBND 30/10/2017	1	297.324	297.324	0	5.000	5.000

mm

BIỂU IX: DỰ ÁN ĐÃ BỔ TRÍ VỐN KHỞI CÔNG NĂM 2019, NĂM 2020
(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của HĐND thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Lĩnh vực, dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch đầu tư công năm 2020		
				Tổng số	Tr.đó: NSTP	Theo Nghị quyết 66/NQ-HĐND, 09/12/2019	Tăng/Giảm (+/-)	Điều chỉnh kỳ này
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8
	TỔNG SỐ		6	1.513.696	1.498.128	125.000	430.000	555.000
I	Hoạt động kinh tế		5	1.313.954	1.298.386	115.000	380.000	495.000
I.1	Giao thông		5	1.313.954	1.298.386	115.000	380.000	495.000
1	Cải tạo, mở rộng nút giao thông ngã 5 Kiến An	2848/QĐ-UBND 31/10/2018	1	99.115	99.115	10.000	50.000	60.000
2	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường xung quanh Trung tâm thương mại AEONMALL Hải Phòng Lê Chân	1731/QĐ-UBND, 26/7/2019	1	119.278	119.278	5.000	50.000	55.000
3	Đầu tư xây dựng cầu Dinh	2660/QĐ-UBND, 31/10/2019	1	269.440	256.472	50.000	30.000	80.000
4	Xây dựng cầu Quang Thanh	2661/QĐ-UBND, 31/10/2019	1	398.600	396.000	50.000	50.000	100.000
5	Xây dựng tuyến đường vào và khu bảo tồn bãi cọc Cao Quý, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên	719/QĐ-UBND, 12/3/2020	1	427.521	427.521		200.000	200.000
II	An ninh và trật tự, an toàn xã hội		1	199.742	199.742	10.000	50.000	60.000
1	Đóng mới tàu chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên sông, biển	2846/QĐ-UBND, 31/10/2018	1	199.742	199.742	10.000	50.000	60.000